

## HOSE 20/01/2016

VNINDEX 529.44 **-6.33** **-1.18%**

KLGD 128,321,460 CP

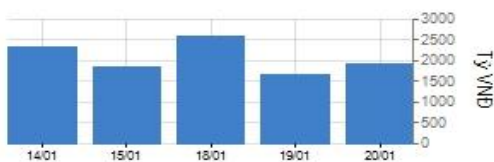
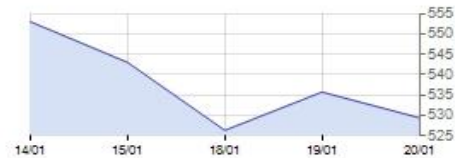
GTGD 1,916.26 Tỷ

GTR NDTNN 22.16 Tỷ

CP Tăng giá 67 CP

CP Giảm giá 141 CP

CP Đứng giá 96 CP



## HNX 20/1/2016

HNXINDEX 73.93 **-0.37** **-0.50%**

KLGD 37,770,129 CP

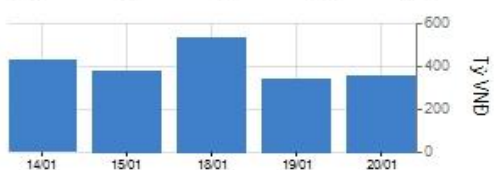
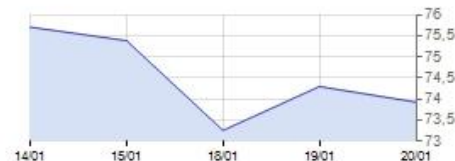
GTGD 355.13 Tỷ

GTR NDTNN 8.00 Tỷ

CP Tăng giá 92 CP

CP Giảm giá 106 CP

CP Đứng giá 181 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 544.24 **-6.05** **-1.10%**

HNX30 127.22 **-0.92** **-0.72%**

## Tâm điểm

► Chỉ số quay đầu giảm, phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 530

► Khối ngoại mua ròng hơn 30 tỷ trên cả 2 sàn

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

Thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,035,295	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,180,088</b>	<b>11.3</b>	<b>2.1</b>	<b>15.9%</b>	<b>6.7%</b>

### Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	166,444	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

## Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

**VietinBankSc**

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- Sau phiên phục hồi tích cực ngày hôm trước, thị trường ngày hôm nay đã đảo chiều lao dốc. Chốt phiên, chỉ số VN-Index giảm 6,33 điểm còn 529,44 điểm, xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 530 mới được thiết lập ngày hôm qua. Thanh khoản được cải thiện nhẹ so với ngày 19/01, tổng khối lượng giao dịch đạt 128,321,460 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1,916.26 tỷ đồng.
- Tâm lý tiêu cực của các nhà đầu tư trên thị trường bị ảnh hưởng bởi sự sụt giảm của các thị trường chứng khoán châu Á. Ngày hôm nay cũng ghi nhận mức giảm thấp nhất của chứng khoán châu Á trong vòng 3 năm trở lại đây.
- Tình trạng tương tự cũng xảy ra trên HNX khi thị trường giằng co, tâm lý nhà đầu tư không ổn định. Lực cung vượt cầu làm thị trường duy trì sắc đỏ đến cuối phiên, dù đã giảm được thu hẹp nhưng cuối phiên vẫn mất 0,37 điểm

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

- Thị trường đảo chiều cho thấy phiên phục hồi ngày hôm trước chỉ là phục hồi kỹ thuật, do đó, nhà đầu tư nên giữ tâm lý thận trọng, hạn chế giải ngân bất đáy, đặc biệt là đối với các cổ phiếu đầu cơ.
- Ngắn hạn: Nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu khi có đợt phục hồi kỹ thuật, hạn chế dùng margin cao.
- Trung hạn: Thị trường đã xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 530, nhà đầu tư có thể lựa chọn các cổ phiếu cơ bản tốt để giải ngân nếu ngưỡng sâu hơn như 510 hay 520 bị xuyên phá.

**CỔ PHIẾU CHÚ Ý**

- Nhóm cổ phiếu dầu khí, đặc biệt là các công ty khai thác dầu thô và thăm dò như PVD, PVC, PVS đang bị ảnh hưởng kép từ áp lực bán thị trường và giá dầu lao dốc. Nhà đầu tư nên thận trọng, hạn chế bất đáy với nhóm này khi đã bán từ thị trường vẫn lớn.
- PVD tiếp tục giảm mạnh xuống mức thấp nhất từ trước đến nay 19.400 đồng/cp

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**Tập đoàn Bảo Việt ước đạt 1.187 tỷ đồng LNST 2015**

Năm 2015 tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn ước đạt 20.807 tỷ đồng, bằng 110% kế hoạch và tăng trưởng 9,2% so với năm 2014. LNTT hợp nhất ước đạt 1.465 tỷ đồng, bằng 101,8% kế hoạch. LNST hợp nhất ước đạt 1.187 tỷ đồng, bằng 104,1% kế hoạch đề ra. Về mảng kinh doanh bảo hiểm, mảng mang lại phần lớn doanh thu cho tập đoàn, năm 2015 chứng kiến kết quả tăng trưởng khả quan. Doanh thu từ lĩnh vực này ước đạt 16.514 tỷ đồng, tăng 17,4% so với năm 2014. Lĩnh vực chứng khoán ước đạt 291 tỷ đồng doanh thu, 117 tỷ đồng LNST. Năm 2016, với kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ, Tập đoàn Bảo Việt đề xuất kế hoạch doanh thu 1 tỷ USD.

**HSG dự kiến trả cổ tức 75% mệnh giá cho niên độ 2014 - 2015**

Sáng ngày 18/01/2016, CTCP Tập đoàn Hoa Sen (Mã CK: HSG) đã tổ chức ĐHCĐ thường niên niên độ 2015 - 2016. Tại Đại hội, HĐQT đã trình các cổ đông phương án chi trả cổ tức niên độ 2014 - 2015 với tỷ lệ thực hiện tối đa 75% mệnh giá. Trong đó, chia cổ tức bằng tiền mặt tối đa 25% mệnh giá và chia cổ tức bằng cổ phiếu, tối đa 50% mệnh giá. Nguồn chi từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 30/9/2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán, tương đương 1.451 tỷ đồng.

**Vĩ mô trong nước**

**Mức lương của người Việt chỉ đứng hàng thứ 8 trong ASEAN**

Trước đó, Tổng cục Thống kê công bố thu nhập bình quân của người lao động (tương đương năng suất lao động) Việt Nam năm 2015 là 79,3 triệu đồng/người, tương đương 3.657 USD. Mặc dù năng suất lao động đã tăng khoảng 6,4% so với năm 2014 và khoảng cách so với các nước đã ngày càng thu hẹp, song vẫn ở mức thấp hơn rất nhiều. Cụ thể, nếu tính theo sức mua năm 2005, thì năng suất lao động của Singapore gấp 29,2 lần so với Việt Nam, thì đến năm 2013 khoảng cách này giảm chỉ còn 18 lần. So với Malaysia giảm từ 10,6 lần xuống 6,6 lần; so với Thái Lan khoảng cách năng suất lao động giảm từ 4,6 lần xuống 2,7 lần; Philippines giảm từ 3,1 xuống 1,8 lần. Tuy nhiên, so với GDP/tổng số người làm việc bình quân thì Việt Nam lại thua xa so với các nước trong khu vực. Theo đó, Singapore tăng từ 62.052 USD năm 1994 lên 92.632 USD; Malaysia tăng từ 21.142 USD lên 30.317 USD; Thái Lan tăng từ 7.922 USD lên 9.311 USD.

**Vĩ mô thế giới**

**Chứng khoán châu Á đồng loạt giảm điểm**

Chứng khoán châu Á rơi xuống mức thấp nhất 3 năm. Dẫn đầu đà giảm là các cổ phiếu thuộc nhóm hàng hóa trong bối cảnh giá dầu lao dốc đe dọa triển vọng tăng trưởng của kinh tế toàn cầu. Đồng yên Nhật tăng giá trở lại vì nhu cầu về tài sản an toàn gia tăng. Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương giảm 1,7%, hướng tới mức đóng cửa thấp nhất kể từ tháng 9/2012. Thị trường Hồng Kông giảm mạnh nhất với chỉ số Hang Seng mất 2,3%. Đồng đôla Hồng Kông rơi xuống mức thấp nhất trong 8 năm trở lại đây do lo ngại dòng vốn bị rút ra ồ ạt sẽ khiến chi phí đi vay tăng lên và gây sức ép lên giá bất động sản. Chỉ số Topix của chứng khoán Nhật Bản cũng giảm 1,7%.

**HOSE** 20/01/2016 VNINDEX 529.44 -6.33 -1.18% 128,321,460 CP 1,916.26 bil VND

**Chỉ số quay đầu giảm, phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 530**

- VN-Index vẫn đang test lại vùng 532-543 điểm, tương đương Falling Window xuất hiện trong phiên 18/01/2016
- Relative Strength Index vẫn chưa vượt được SMA10 phiên và MACD chưa cho tín hiệu mua trở lại nên rủi ro giảm mạnh vẫn chưa chấm dứt.
- Nhà đầu tư nên giữ tâm lý thận trọng, tạm đứng ngoài quan sát trong các phiên tới.



**HOSE Top 5 theo KLGD**

FLC	-0.4 (-6.1%)	20,783,410
HAG	-0.6 (-6.3%)	8,520,470
ITA	0.1 (2.1%)	5,759,170
OGC	-0.2 (-5.3%)	4,613,490
KSA	0.1 (1.8%)	3,778,410

**HOSE Top 5 theo % tăng**

VLF	0.1 (8.3%)	10
C32	2.1 (7.0%)	137,770
VMD	2 (6.7%)	28,800
SVI	2.1 (6.6%)	100
SPM	1.1 (6.5%)	110

**HOSE Top 5 theo % giảm**

GTT	-0.1 (-10.0%)	33,560
KSS	-0.1 (-10.0%)	114,260
SII	-1.9 (-7.0%)	20
MHC	-0.8 (-6.8%)	1,612,130
DTT	-0.9 (-6.8%)	230

**HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN**

CII	90.8 tỷ	4,000,670
VCB	6.9 tỷ	171,650
FIT	4.5 tỷ	579,170
HAH	4.4 tỷ	96,370
BHS	4.3 tỷ	251,670

**HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN**

VIC	-36.7 tỷ	- 774,740
HPG	-25.6 tỷ	- 1,020,820
PVD	-8.1 tỷ	- 414,490
HAG	-7.3 tỷ	- 784,220
NT2	-7.3 tỷ	- 272,570

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	698,900	22.16

**Nhận định / Bình luận thị trường**

- ▶ Tâm lý nhà đầu tư thận trọng trở lại khiến lực cầu yếu trong khi hoạt động bán ra lại tăng mạnh, thị trường lao dốc giảm 6,33 điểm
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 128.321.460 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1.916,26 tỷ đồng.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt phân hóa: MSN tăng nhẹ 500 đồng, DPM tăng 200 đồng, HPG tham chiếu, VNM giảm mạnh 2.000 đồng, GAS giảm 1.200 đồng
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là FLC với 20,7 triệu, thứ hai là HAG 8,52 triệu, tiếp theo là ITA 5,75 triệu, OGC 4,61 triệu, KSA 3,77 triệu.
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 22 tỷ đồng, mua nhiều CII 90,8 tỷ đồng, VCB 6,9 tỷ, FIT 4,5 tỷ... bán nhiều VIC 36,7 tỷ, HPG 25,6 tỷ, PVD 8,1 tỷ, HAG 7,3 tỷ và 7,3 tỷ...

**HOSE - Top 10 theo vốn hóa**

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	40.0	106,600.81	22.9	2.8	10.8%	0.9%
VIC	1,849.9	47.4	87,686.09	40.9	3.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	16.9	62,925.54	13.4	1.4	10.4%	0.9%
GAS	1,894.4	30.7	58,158.02	6.7	2.0	30.7%	22.9%
BID	3,418.7	16.9	57,776.29	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	71.5	53,390.33	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	47.1	32,050.20	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	13.4	21,440.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
STB	1,885.2	10.9	20,548.85	9.0	0.8	10.6%	1.0%
HPG	732.9	25.2	18,468.77	6.5	1.6	26.4%	14.8%

**HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ**

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	8.7	2,225.96	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	16.9	62,925.54	13.4	1.4	19.6	MUA
SSI	470.1	19.2	9,025.10	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	44.9	17,845.47	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	16.9	57,776.29	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	30.7	58,158.02	6.7	2.0	NA	TH.DOI

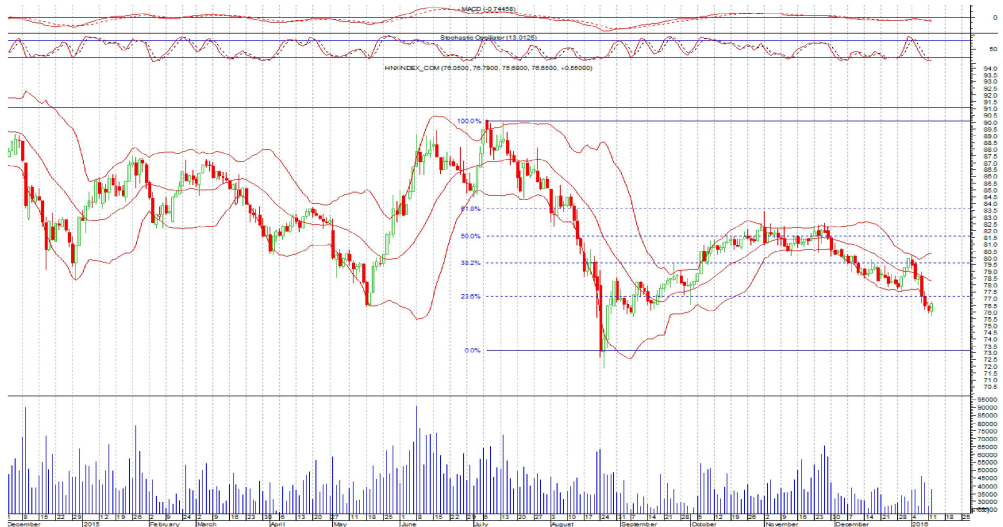
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Mua ròng NDTNN</b>									
1	CII	6,428,451	0.39%	1,500	0.03	830	0.02	4,000,000	90.80	-	-
2	VCB	240,055,295	0.21%	339,720	13.65	168,070	6.74	190,020	7.64	190,020	7.64
3	FIT	60,099,951	0.15%	584,170	4.56	5,000	0.04	-	-	-	-
4	HAH	9,530,053	0.08%	99,370	4.53	3,000	0.14	-	-	-	-
5	BHS	53,704,998	0.05%	289,000	4.92	37,330	0.64	-	-	-	-
6	DPM	87,122,506	0.26%	164,660	4.54	81,290	2.24	218,000	6.01	218,000	6.01
7	CAV	11,913,883	0.08%	50,010	2.58	7,700	0.40	-	-	-	-
8	VSH	44,088,685	0.28%	131,520	2.08	-	-	-	-	-	-
9	MSN	125,685,730	31.30%	97,480	6.89	68,720	4.83	231,230	16.34	231,230	16.34
10	KBC	86,429,519	30.83%	553,000	6.22	398,590	4.46	-	-	-	-
11	SSI	234,350,214	51.18%	437,900	8.43	346,320	6.67	600,000	11.55	600,000	11.55
12	DCM	233,831,513	4.83%	136,100	1.71	-	-	-	-	-	-
13	GAS	892,830,630	1.88%	370,220	11.55	317,000	9.88	-	-	-	-
14	BMI	5,412,402	42.48%	90,970	2.17	26,960	0.64	-	-	-	-
15	CTG	18,067,656	29.51%	82,200	1.40	5,000	0.09	-	-	-	-
16	ELC	12,944,612	17.41%	50,000	1.14	1,030	0.02	-	-	-	-
17	BCI	33,868,003	9.95%	47,070	1.08	-	-	-	-	-	-
18	DLG	44,872,805	22.48%	192,330	1.07	-	-	-	-	-	-
19	GDT	3,165,140	24.59%	25,910	0.96	-	-	-	-	-	-
20	PGD	38,011,667	6.76%	28,510	1.03	4,930	0.18	-	-	-	-
21	KSB	6,022,364	23.26%	22,870	0.76	-	-	-	-	-	-
22	SJD	7,136,031	33.49%	51,090	1.29	24,530	0.62	60,000	1.51	60,000	1.51
23	SJS	36,728,008	12.27%	25,000	0.57	-	-	-	-	-	-
24	IJC	116,088,845	6.66%	80,980	0.52	20,000	0.13	-	-	-	-
25	HTL	203,637	46.45%	2,200	0.37	10	0.00	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		<b>Bán ròng NDTNN</b>									
1	VIC	282,330,021	13.89%	51,140	2.42	825,880	39.14	382,380	18.12	382,380	18.12
2	HPG	74,081,077	38.89%	104,800	2.61	#####	28.24	344,930	8.67	344,930	8.67
3	PVD	47,873,801	35.26%	204,020	3.97	618,510	12.04	-	-	-	-
4	HAG	226,761,765	13.87%	28,500	0.27	812,720	7.55	-	-	-	-
5	NT2	83,763,926	18.42%	91,100	2.44	363,670	9.71	-	-	-	-
6	HSG	12,877,696	39.17%	4,000	0.11	159,230	4.41	-	-	-	-
7	TCL	6,346,960	18.70%	-	-	120,430	3.30	-	-	-	-
8	KDC	75,137,032	19.72%	69,930	1.50	207,420	4.47	-	-	-	-
9	ITA	288,899,569	16.96%	217,480	1.07	769,000	3.76	-	-	-	-
10	FLC	202,031,114	10.87%	84,000	0.54	478,700	3.06	-	-	-	-
11	BID	957,620,211	1.99%	98,960	1.67	218,150	3.69	-	-	-	-
12	PVT	91,216,990	13.35%	29,000	0.26	206,280	1.83	-	-	-	-
13	PPC	109,723,088	15.37%	34,340	0.57	126,160	2.11	-	-	-	-
14	SBT	76,316,012	7.89%	-	-	62,690	1.52	-	-	-	-
15	QBS	30,087,606	1.99%	-	-	179,200	1.33	-	-	-	-
16	STB	355,889,270	11.63%	1,170	0.01	119,650	1.31	1,388,520	15.28	#####	15.28
17	MWG	2	49.00%	-	-	12,500	0.88	-	-	-	-
18	PDR	68,857,563	14.88%	18,000	0.23	76,740	0.99	-	-	-	-
19	CTD	2,091,490	48.25%	-	-	5,230	0.74	-	-	-	-
20	PTB	5,997,901	7.35%	-	-	7,460	0.56	-	-	-	-
21	HVG	56,810,138	10.46%	41,000	0.38	94,850	0.89	100,000	0.92	100,000	0.92
22	DXG	21,323,981	30.82%	20,000	0.34	40,920	0.70	-	-	-	-
23	VNE	24,716,707	18.99%	-	-	27,610	0.35	-	-	-	-
24	EIB	33,745,209	27.27%	-	-	30,670	0.33	-	-	-	-
25	PAC	7,268,961	25.54%	-	-	10,000	0.30	-	-	-	-

**HNX**      20/01/2016      HNX-Index      73.93      -0.37      -0.50%      37,770,129 CP      355.13 bil. VND

### PSAR vẫn duy trì vị thế bán.

- HNX-Index vẫn chưa xuất hiện các tín hiệu tích cực rõ ràng. Rủi ro trên HNX-Index vẫn khá nhiều khi mà giá giữ khoảng cách khá xa với PSAR và Stochastic Oscillator vẫn ở trong vùng oversold.  
 - Hiện tại, đáy cũ cuối tháng 08/2015 vẫn đang trụ vững. Nếu đáy cũ này đóng vai trò hỗ trợ tốt thì rủi ro giảm sâu sẽ được hạn chế.



### HNX Top 5 theo KLGD

SCR	-0.1 (-1.2%)	2,557,030
TIG	-0.2 (-2.3%)	2,375,210
KLF	-0.1 (-2.8%)	2,239,280
PVS	-0.3 (-2.2%)	1,663,750
PVX	-0.2 (-7.4%)	1,653,330

### HNX Top 5 theo % tăng

ADC	9.8 (46.4%)	-
PCG	0.6 (10.0%)	7,000
V21	0.4 (10.0%)	300
HPM	1.4 (9.9%)	500
CMC	0.4 (9.8%)	1,200

### HNX Top 5 theo % giảm

SAF	-6.8 (-10.0%)	100
TV3	-3.4 (-10.0%)	100
HGM	-3.8 (-9.9%)	100
DC2	-0.6 (-9.8%)	400
THT	-1.2 (-9.8%)	4,200

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

TIG	2,6 tỷ	300,000
PLC	1,5 tỷ	39,600
LHC	0,7 tỷ	14,100
VND	0,6 tỷ	58,000
KLS	0,6 tỷ	89,000

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-2,9 tỷ	218,900
VAT	-0,8 tỷ	100,000
SHB	-0,6 tỷ	100,800
TCT	-0,4 tỷ	8,500
VCS	-0,2 tỷ	3,400

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	727,700	8.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch linh xnh do tâm lý thận trọng, cung vượt cầu khiến thị trường đỏ điểm trong hầu như cả phiên giao dịch
- ▶ Thanh khoản vẫn ở mức thấp, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường chỉ đạt gần 37,8 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 355,13 tỷ đồng
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt đa phần giảm: PVX thậm chí giảm sàn 200 đồng; PVS giảm 300 đồng; ACB, KLS, SHB dừng mốc tham chiếu; BVS tăng nhẹ 100 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là SCR với 2,6 triệu cổ phiếu, thứ hai là TIG với 2,3 triệu, tiếp theo là KLF 2,2 triệu, PVS và PVX gần 1,7 triệu.
- ▶ Khối ngoại mua ròng 8 tỷ đồng, mua nhiều TIG, PLC, LHC, VND, KLS... bán nhiều PVS, VAT, SHB, TCT, VCS...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	18.9	16,939.58	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	21.0	6,866.16	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	13.3	5,941.12	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	5.8	5,498.97	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	23.5	5,223.73	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	9.6	4,240.42	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	51.3	3,179.22	11.6	2.5	22.8%	13.0%
PLC	80.8	37.7	3,046.07	8.6	2.3	28.7%	9.4%
VCS	42.4	70.5	2,989.16	7.4	2.9	44.2%	14.1%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	13.3	5,941.12	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	9.8	1,258.37	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.6	933.29	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	9.6	4,240.42	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.8	316.84	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	5.8	5,498.97	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.